

Số: /2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 05 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 194/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T; địa chỉ cư trú: ấp Nhơn P, xã Nhơn Ngh, huyện C, tỉnh H.

- Bị đơn: Ông Võ Hoàng T; địa chỉ cư trú: ấp Nhơn Ph, xã Nhơn Ng, huyện C, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị T và ông Võ Hoàng T; Giấy chứng nhận kết hôn số 12/HT/xã, quyền số 01/2001 ngày 27/02/2001 do Ủy ban nhân dân xã Nhơn Ng, huyện C, tỉnh H cấp cho bà Lê Thị T và ông Võ Hoàng T không còn hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung tên Võ Thị Mỹ X, sinh năm: 1998 và Võ Thị Mỹ Nh, sinh năm: 2002. Hai đứa con đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000đồng. Khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp theo biên

lai số 0011877 ngày 27/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà Tư được nhận lại 150.000đồng.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H.Châu Thành A;
- UBND X.Nhon Ng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hương